

Bản án số: 03/2020/HS-ST
Ngày 16 tháng 01 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH HÀ GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Kim Quy

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Khuất Thị Toàn

2. Ông Đoàn Hùng Tự

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Yên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: Bà Phùng Ngọc Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2019/TLST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2020/QĐXXST-HS ngày 02/01/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H; tên gọi khác: Không; sinh ngày 12 tháng 10 năm 1975 tại tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: Tổ 2, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Hồng Th, sinh năm 1947(đã chết) và bà: Nguyễn Thị L, sinh năm 1947; Vợ: Đặng Thị Nh, sinh năm 1978; con: Bị cáo có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2001, con nhỏ nhất sinh năm 2010 ; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 25/9/2017, bị Phòng PC47 Công an tỉnh Hà Giang xử phạt vi phạm hành chính số tiền: 1.000.000^d (Một triệu đồng) về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã được xóa tiền sự; bị bắt ngày 12/11/2019; Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Lê Thị T, sinh năm 1965

Nơi cư trú: Thôn C, xã Ph, thành phố H, tỉnh Hà Giang; Vắng mặt; Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 10 phút ngày 12/11/2019, tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế, ma túy Công an thành phố H, tỉnh Hà Giang bắt quả tang Nguyễn

Văn H, sinh năm 1975, trú tại: Tổ 2, phường N, thành phố H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại ngách phải ngõ 20, đường L thuộc tổ 2, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Giang. Tại hiện trường, công an đã thu giữ tại túi quần phía trước bên trái của Nguyễn Văn H có 01 (một) gói giấy màu trắng, bên ngoài có chữ màu cam, bên trong có chứa chất bột màu trắng. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong theo quy định của pháp luật.

Ngày 12/11/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H, tỉnh Hà Giang tiến hành mở niêm phong và cân tịnh khối lượng xác định: Chất bột màu trắng có trong gói giấy màu trắng có khối lượng 0,18 gam (không phải mười tám gam), ký hiệu A.

Tại Kết luận giám định số 367/KL-PC09 ngày 18/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang, kết luận: Chất bột màu trắng gửi đi giám định, ký hiệu A là chất ma túy, loại Heroin. Heroin nằm trong Danh mục I, STT: 9, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Quá trình điều tra đã chứng minh, Nguyễn Văn H là người nghiện ma túy Heroin từ năm 2017. Số ma túy có trong gói giấy màu trắng, có khối lượng 0,18 gam H khai đã mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi tại cổng bến xe khách thành phố H thuộc thôn C xã Ph, thành phố H, tỉnh Hà Giang với số tiền: 200.000^d, không biết rõ khối lượng, mục đích để sử dụng. Chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA-JUPTER màu sơn xanh, biển kiểm soát 23H4-2799 H dùng để đi mua ma túy là H mượn của ông Bùi Đức H, sinh năm 1963, trú tại: Tổ 8, thị trấn V, huyện V, tỉnh Hà Giang; Tạm trú tại: Thôn C, xã Ph, thành phố H, tỉnh Hà Giang.

Tại Bản cáo trạng số 03/CT-VKS-TPHG ngày 30/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận bản thân đã tàng trữ gói ma túy đựng trong gói giấy màu trắng đã mua tại cổng bến xe khách thành phố H, mục đích để sử dụng. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo vi phạm pháp luật là do bị nghiện nên mới mua ma túy tàng trữ để sử dụng, tạo cơ hội cho bị cáo được sửa chữa sai lầm của bản thân, sớm trở về đoàn tụ với gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang sau phần xét hỏi và tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn văn H về tội danh, điều luật như nội dung cáo trạng đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
- Hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo H từ 14 đến 18 tháng tù.
- Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị xử lý tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong có chữ ký của các thành phần tham gia, có viết dòng chữ: “Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A”.
- Án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thực hiện quyền nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo nhận thấy việc làm của bị cáo đã vi phạm pháp luật, bị cáo bị xử lý là thỏa đáng. Bị cáo xin được hưởng khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều được thực hiện trình tự, thủ tục theo đúng quy định của pháp luật, không có khiếu nại, tố cáo. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn H: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của chính bị cáo tại cơ quan Điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập và lưu trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận ngày 12/11/2019, Nguyễn Văn H đã có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, loại ma túy Heroin có khối lượng là 0,18g (*không thấy mười tám gam*). Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Ma túy là loại độc dược có tính gây nghiện cao nên Nhà nước độc quyền quản lý, nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt, sử dụng các chất ma túy. Bị cáo đã đủ tuổi trưởng thành, có đầy đủ năng lực hành vi và hoàn toàn nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do nghiện ma túy, để nhằm mục đích thỏa mãn nhu cầu cá nhân nên bị cáo cố ý phạm tội. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội vì vậy việc xử lý bị cáo trước pháp luật là hoàn toàn thỏa đáng. Bị cáo là người nghiện ma túy nên thực hiện hành vi phạm tội để thỏa mãn cơn nghiện của cá nhân, do vậy cần phải có hình phạt thỏa đáng đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết định khung tăng nặng: Không có.

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời có tác dụng răn đe phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của H, đã bị Công an thành phố H, tỉnh Hà Giang xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

[8] Đối với người đàn ông khoảng 40 tuổi đã bán ma túy cho H ngày 12/11/2019 tại công bến xe khách thành phố H, tỉnh Hà Giang thuộc thôn C, xã Ph, thành phố H, tỉnh Hà Giang, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA-JUPTER màu sơn xanh, biển kiểm soát 23H4-2799 Hoàng dùng để đi mua ma túy, quá trình điều tra đã xác định của bà Lê Thị T (là vợ ông H). Bà T khai không biết H mượn xe để mua ma túy, cơ quan điều tra đã trả lại cho bà T nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Đối với số ma túy Heroin cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo H cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hành sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 47, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106, Điều 331 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Tuyên bố Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 14(Mười bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt (ngày 12/11/2019).

- Về vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01(một) phong bì niêm phong có chữ ký của các thành phần tham gia, có viết dòng chữ: “Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A”

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa công an thành phố H, tỉnh Hà Giang và Chi cục thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Hà Giang ngày 10/01/2020).

- Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vụ án được xét xử công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao Bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7^a và

9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSNDTPHG, tỉnh Hà Giang;
- Công an TPHG, tỉnh H Giang;
- CQTHA Hình sự CATP HG;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Nhà tạm giữ Công an TP HG, tỉnh HG;
- THA DS TP.
- Sở Tư Pháp.
- Lưu HS - BP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Kim Quy

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA